

UBND HUYỆN THỦ THỪA      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO      Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:            /PGDDĐT

Thủ Thừa, ngày            tháng 10 năm 2020

Về việc thẩm định phân công  
Chuyên môn và Thời khóa biểu  
các trường Năm học 2020-2021

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng trường TH&THCS Tân Thành.

*Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;*

*Căn cứ theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 507/PGDDĐT ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021;*

*Căn cứ Công văn số 1129/PGDDĐT ngày 21/8/2020 về việc hướng dẫn công tác quản lý và công tác chuẩn bị năm học mới 2020-2021 cấp tiểu học;*

*Căn cứ thông báo số 1284/TB-PGDĐT ngày 16/9/2020 về Kết luận cuộc họp giao ban chuyên môn lần 1 cấp tiểu học năm học 2020-2021.*

Qua thẩm định hồ sơ phân công chuyên môn và thời khóa biểu các trường năm học 2020-2021. Phòng GD&ĐT thông báo kết quả thẩm định như sau:

**A. Phân công chuyên môn:**

**1. Trường Tiểu học Bình Thạnh:**

Phân công giáo viên đảm bảo số tiết theo quy định đúng theo Thông tư 32/2018, Quyết định số 16/2006 và Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT Thông tư quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

**2. Trường Tiểu học Mỹ Phú:**

Phân công giáo viên đảm bảo số tiết theo quy định đúng theo Thông tư 32/2018, Quyết định số 16/2006 và Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT Thông tư quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

**3. Trường Tiểu học Long Thạnh:**

Số tiết chưa đúng ở khối 1 (số tiết đúng các lớp là lớp 1/1 tổng cộng 24 tiết; lớp 1/2 tổng cộng 24 tiết, lớp 1/3 tổng cộng 22 tiết); Khối 2 (số tiết đúng là lớp 2/2 tổng cộng 20 tiết, lớp 2/3 tổng cộng 20 tiết); khối 3 (số tiết đúng là lớp 3/2 tổng cộng 23 tiết, lớp 3/4 tổng cộng 22 tiết); khối 4 (số tiết đúng là lớp 4/1 tổng cộng 22

tiết, lớp 4/2 tổng cộng 25 tiết do TPCM và con nhỏ 5 tiết kiêm nhiệm); khối 5 (số tiết đúng là lớp 5/1 tổng cộng 22 tiết, lớp 5/2 tổng cộng 22 tiết); Thầy Gia Hiền phân công đúng 14 tiết Mĩ thuật mà ghi 15 tiết và kiêm nhiệm 4 tiết (Thủ quỹ 2 tiết, TTCĐ 2 tiết); Thầy Luân dạy thể dục phân công 20 tiết và kiêm nhiệm thể dục thể thao toàn trường 3 tiết, tổng cộng 23 tiết. Số tiết môn thể dục còn lại phân công GVCN các lớp dạy chưa đủ 23 tiết theo qui định. Giáo viên phụ trách Thư viện - Thiết bị phân công chưa thể hiện trên bảng phân công số tiết dạy.

#### **4. Trường Tiểu học Thị Trấn:**

Trên bảng phân công chuyên môn thiếu cột số tiết GVCN. Số tiết tổng cộng GVCN đều không đúng. Giáo viên thể dục thừa tiết trường nên sắp xếp GVCN dạy bộ môn thể dục đảm bảo 23 tiết theo qui định, trừ lớp 1 phải là giáo viên bộ môn dạy.

#### **5. Trường Tiểu học Nhà Dài:**

Chưa đúng (số tiết đúng các lớp là lớp 2/1 tổng cộng 22 tiết; lớp 2/2 tổng cộng 20 tiết, lớp 3/1 tổng cộng 22 tiết, lớp 3/2 tổng cộng 20 tiết; lớp 3/3 tổng cộng 20 tiết; lớp 4/1 tổng cộng 22 tiết); giáo viên nghỉ thai sản nên ghi rõ; giáo viên bộ môn thể dục phân công 20 tiết và kiêm nhiệm thể dục thể thao toàn trường 3 tiết; giáo viên Tin học phân công 16 tiết và kiêm nhiệm phòng máy 3 tiết.

#### **6. Trường Tiểu học Mỹ Lạc:**

Chưa đúng ở khối 1 (số tiết đúng các lớp là lớp 1/3 tổng cộng 23 tiết; lớp 1/5 tổng cộng 23 tiết); khối 4 (số tiết đúng là lớp 4/2 tổng cộng 23 tiết, lớp 4/4 tổng cộng 22 tiết, lớp 4/5 tổng cộng 22 tiết); khối 5 (số tiết đúng là lớp 5/2 tổng cộng 23 tiết, lớp 5/3 tổng cộng 23 tiết); Giáo viên dạy bộ môn thể dục phân công 20 tiết và kiêm nhiệm thể dục thể thao toàn trường 3 tiết, tổng cộng 23 tiết. Số tiết môn thể dục còn lại phân công GVCN các lớp chưa đủ 23 tiết dạy theo qui định. Giáo viên Tổng phụ trách phải dạy một số tiết theo qui định để hưởng phụ cấp đúng lớp không thể tính cần, trừ công tác kiêm nhiệm.

#### **7. Trường Tiểu học Long Thuận:**

Phân công chuyên môn thuộc khối 2,3,4,5 thiếu 2 tiết theo thời khóa biểu (SHDC- SHL), Phó hiệu trưởng dạy 3 tiết chưa đủ theo qui định.

#### **8. Trường Tiểu học Mỹ An:**

Chưa kiểm được phân công chuyên môn do làm PCCM chưa đúng theo Quyết định 16 và Thông tư 32. Nên căn cứ theo PCCM theo Quyết định 16 và Thông tư 32 và chèn thêm cột buổi chiều để phân biệt rõ. (Hiện nay, nhà trường phân công cả tiết dạy buổi chiều; lớp 1/1 phân công GVCN dạy 26 tiết ; mỗi giáo viên chuyên âm nhạc, mĩ thuật dạy lớp 2 tiết/tuần).

#### **9. Trường TH&THCS Tân Thành:**

Phân công chuyên môn của khối 1 chưa cộng tiết chủ nhiệm theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Từ khối 1 đến khối 5 bảng phân công chuyên môn tách thêm

cột chủ nhiệm. Môn thể dục giáo viên dư 4 tiết, đề nghị để GVCN dạy luôn. Thiếu phân tên CBQL-GV ở lớp dạy, môn dạy trong PCCM.

#### **10. Trường Tiểu học Nhị Thành :**

Khối 1 thiếu 1 tiết chủ nhiệm theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. GVCN dạy Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục ở cột phân công thực dạy, không phải cột kiêm nhiệm.

#### **11. Trường Tiểu học Bình An:**

Phân công chuyên môn: Phụ trách CNTT: 2 tiết (không có văn bản qui định). Câu lạc bộ Mỹ thuật cộng 2 tiết không có văn bản (nên đưa tiết bồi dưỡng chiều).

#### **12. Trường Tiểu học Tân Long:**

Phân công chuyên môn của giáo viên lớp 1 có tiết tăng, trường nghiên cứu công phân để tránh tăng giờ.

#### **13. Trường Tiểu học Mỹ Thạnh:**

Phân công giáo viên đảm bảo số tiết theo quy định đúng theo Thông tư 32/2018, Quyết định số 16/2006 và Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT Thông tư quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

### **B. Thời khóa biểu:**

#### **1. Trường Tiểu học Mỹ Phú:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Cần cho HS ra chơi ở buổi học thứ 2.

#### **2. Trường Tiểu học Bình Thạnh:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5.

#### **3. Trường Tiểu học Long Thạnh:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Tuy nhiên, còn hạn chế sau:

Thời gian 01 tiết học có 35 phút và không có thời gian nghỉ chuyển tiết.

Khối 1: Buổi sáng 3 tiết Tiếng Việt liên tục. Đa số các lớp đem Tiếng Việt, Toán lên buổi chiều. Một số lớp GVCN nghỉ cả buổi sáng.

#### **4. Trường Tiểu học Thị Trấn:**

Khối 1: Chưa đảm bảo số tiết theo Thông tư 32/2018 môn Tiếng Việt. Lớp 1/2, lớp 1/5, lớp 1/6 không có tiết HĐTN (chào cờ) mà học môn khác. Lớp 1/1 chiều thứ tư có 3 tiết Tiếng Anh liên tục không phù hợp.

Khối 2: Có thêm tiết sinh hoạt sao Nhi đồng nhưng theo Quyết định

16/2006 thì không có tiết này.

Khối 3: Đem Tiếng Việt, Toán xuống buổi chiều không phù hợp.

Khối 5: Lớp 5/1 thứ hai GVCN không dạy buổi sáng trường xếp cho giáo viên bộ môn dạy. Lớp 5/3 chiều thứ ba chỉ có 2 tiết chưa đủ số tiết theo Quyết định 16.

### **5. Trường Tiểu học Nhà Dài:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Còn một số hạn chế sau:

Khối 1 đến khối 5 các môn Tiếng Việt, Toán đem xuống buổi chiều không phù hợp.

Khối 1 dư 1 tiết HĐNG lên lớp.

### **6. Trường Tiểu học Mỹ Lạc:**

Xếp thời khóa biểu từ khối 1 đến khối 5 các môn Toán, Tiếng Việt đem xuống buổi chiều các tiết tăng đem buổi sáng không phù hợp. Khối 1 chưa theo Thông tư 32/2018 vì trường xếp có 02 tiết HĐNG. Khối 2 theo Quyết định 16/2006 thì chỉ có 01 tiết HĐNG mà trường xếp 02 tiết HĐNG.

### **7. Trường Tiểu học Mỹ Thạnh:**

Thời khóa biểu chiều chưa có bố trí giờ chơi cho học sinh. Ở một số lớp sắp môn chuyên cả buổi sáng (4 tiết), GVCN nghỉ buổi sáng (Ví dụ: lớp 2/2, 3/1,3/2, 3/4, 4/2, 5/3), môn Toán và tiếng Việt xuống buổi chiều, chưa phù hợp đề nghị xem lại.

### **8. Trường Tiểu học Bình An:**

Thời khóa biểu: Ở một vài lớp học tiết chuyên cả buổi sáng (4 tiết), GVCN nghỉ buổi sáng (Ví dụ: lớp 4/3). Phân bố các tiết chưa hợp lí: Ví dụ: 2 tiết TNXH trong ngày (lớp 2/3), 3 tiết tiếng Việt liền nhau (lớp 1/2).

### **9. Trường Tiểu học Nhị Thành:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Còn một số hạn chế sau:

Khối 1 đến khối 5: Các tiết tăng Tiếng Việt, Toán buổi chiều chưa ghi rõ môn gì chỉ ghi ôn tập.

Môn Tiếng Việt khối 1 ghi học vắn.

### **10. Trường Tiểu học Mỹ An:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Còn một số hạn chế sau:

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

Khối 1 đến khối 5 đem Toán, Tiếng Việt đem xuống buổi chiều.

Các lớp thiếu 1 tiết HĐNGLL mà 2 tiết hoạt động tập thể.

### **11. Trường Tiểu học Tân Long:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Còn một số hạn chế sau:

Khối 1 dư 01 tiết HĐNGLL

Khối 2 chuyển 01 tiết HĐTT thành tiết HĐNGLL và dư 01 tiết HĐTT

Các khối 3 đến 5 chuyển HĐTT thành 01 tiết HĐNGLL

### **12. Trường Tiểu học Long Thuận:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5.

### **13. Trường TH&THCS Tân Thành:**

Xếp thời khóa biểu đảm bảo theo Thông tư 32/2018 đối với lớp 1 và theo Quyết định 16/2006 đối với khối 2 đến khối 5. Còn một số hạn chế sau:

Cần ghi rõ các tiết tăng cường trong thời khóa biểu.

Môn toán chính khóa cần đưa lên buổi sáng.

Phòng GD&ĐT đề nghị các trường căn cứ vào các văn bản hướng dẫn kịp thời điều chỉnh những hạn chế trên và gửi lại phân công chuyên môn và thời khóa biểu về Phòng bằng văn bản và gmail, hạn cuối 13/10/2020. Có những vấn đề khó khăn các trường liên hệ bộ phận chuyên môn tiểu học phòng GD&ĐT./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Trưởng và phó phòng;
- Lưu: VT, CMTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Thị Kim Nhân**